

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

a. Tên gói thầu: Sản xuất, cung ứng sản phẩm DVCI đô thị phường Tiên Phong năm 2026.

b. Nguồn vốn: Ngân sách Phường.

c. Quyết định phê duyệt dự toán: Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 của UBND phường Tiên Phong về việc phê duyệt Dự toán chi phí Dịch vụ công ích (DVCI) đô thị trên địa bàn phường Tiên Phong năm 2026.

d. Quyết định phê duyệt KHLCNT: Quyết định số 230/QĐ-DVSNC ngày 29/12/2025 của Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường Tiên Phong Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc dự án Dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn phường Tiên Phong năm 2026.

2. Mục tiêu công việc:

2.1. Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt

- Thực hiện thu gom rác thải sinh hoạt hằng ngày trên địa bàn phường Tiên Phong (tại tất cả các khu dân cư, tuyến đường, ngõ xóm, chợ, trường học, cơ quan, tổ chức, cơ sở kinh doanh...). Bố trí nhân lực và phương tiện phù hợp để thu gom đúng khung giờ quy định, không để phát sinh rác tồn lưu trong ngày trên địa bàn.

- Vận chuyển rác đến điểm tập kết hoặc trạm trung chuyển (vị trí tập kết rác) theo quy định. Dùng xe chuyên dụng để vận chuyển rác từ điểm trung chuyển đến các đơn vị xử lý rác theo đúng tuyến;

- Phối hợp đơn vị xử lý rác thực hiện xử lý đúng quy trình, đảm bảo vệ sinh môi trường.

2.2. Công tác vệ sinh đường phố, hè phố và duy trì cảnh quan đô thị

- Tổ chức quét dọn đường trực chính bằng máy và thủ công theo tần suất.

- Thu dọn rác phát sinh, lá cây, rác vương vãi; xử lý các điểm rác tự phát.

- Rửa đường bằng ô tô chuyên dụng, vệ sinh hè phố tại các khu vực trung tâm, đường chính (Quốc lộ 17, đường Võ Văn Kiệt, đường Trần Danh Tuyên, đường cầu Logistic) và một số tuyến khác (nếu có).

- Tổ chức cắt tỉa cây xanh, xén cỏ, thu gom sinh khối định kỳ tại các dải phân cách, hè đường của các trục đường chính (Quốc lộ 17, đường Võ Văn Kiệt, đường Trần Danh Tuyên, đường cầu Logistic).

- Định kỳ tưới nước bằng xe cơ giới tại các vị trí dải phân cách có cây xanh, các tiểu đảo, khuôn viên công cộng lớn trên địa bàn phường...

2.3. Công tác duy trì hệ thống đèn chiếu sáng đô thị

- Thực hiện công tác vận hành, kiểm tra, bảo trì hệ thống đèn chiếu sáng đường phố, tủ điều khiển và hệ thống dây dẫn.

- Rà soát, sửa chữa, thay thế bóng đèn, chấn lưu, dây dẫn, thiết bị chiếu sáng khi hư hỏng (nếu có);

- Thực hiện sửa chữa đột xuất khi có sự cố mất điện, đứt cáp, chập điện; đảm bảo xử lý trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo.

- Ghi chép, theo dõi số lượng vật tư sử dụng và khối lượng bảo trì theo quy định.

- Thực hiện thanh toán tiền điện chiếu sáng đúng thời gian, đảm bảo duy trì hoạt động ổn định của hệ thống...

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

STT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật và kết quả đầu ra
I	Công tác thu gom, xử lý rác thải	
1	Công tác gom rác đường phố ban ngày bằng thủ công	<p>Phải đảm bảo thu gom triệt để rác phát sinh trong ngày từ 7h sáng đến 17h00; mỗi tuyến đường tua thực hiện 1 lần/ngày 2 bên lề đường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Di chuyển công cụ thu rác dọc tuyến đường, nhặt hết các loại rác, các loại phế thải trên hè phố, xúc hết rác trên đường phố trong phạm vi đường được phân công trong ca làm việc. Dùng xẻng, chổi tua sạch thành vỉa hè. Dùng chổi gom rác ở miệng hàm ếch và dùng xẻng gom, xúc rác ở miệng hàm ếch đảm bảo tiêu thoát nước. - Di chuyển công cụ thu gom rác đến điểm tập kết rác và chuyển sang xe chuyên dùng. Dọn sạch rác tại các điểm tập kết rác sau khi chuyển rác sang xe chuyên dùng. - Chuẩn bị dụng cụ lao động, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp. - Phải xây dựng kế hoạch cụ thể, khung giờ thực hiện từng tuyến đường (điểm đầu, điểm cuối), số người thực hiện trong ca làm việc. - Thời gian thực hiện các tuyến thực hiện 2 lần/ngày không trùng nhau hoặc quá gần.
2	Công tác quét, gom rác đường phố bằng thủ công (quét đường)	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian làm việc từ 18h00 hôm trước và kết thúc vào 6h00 sáng hôm sau. Thực hiện 2 lần/ngày. - Quét rác trên đường phố, gom thành từng đồng nhỏ. - Quét nước ứ đọng trên đường (nếu có). Dùng xẻng, chổi tua sạch thành vỉa hè. Dùng chổi gom rác ở miệng hàm ếch và dùng xẻng gom, xúc rác ở miệng hàm ếch đảm bảo tiêu thoát nước. - Thu gom rác đồng trên đường phố. - Hót xúc rác, cát bụi vào công cụ thu chứa. Di chuyển công cụ thu chứa về điểm tập kết rác để chuyển sang xe chuyên dùng. - Dọn sạch các điểm tập kết rác sau khi chuyển rác sang xe chuyên dùng. - Vệ sinh dụng cụ, công cụ tập kết về nơi qui định. - Phạm vi quét đường 2m đường mỗi bên tính từ mép ngoài bó vỉa (có phụ lục chi tiết kèm theo).

		<p>Chuẩn bị dụng cụ lao động, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phải xây dựng kế hoạch cụ thể, khung giờ thực hiện từng tuyến đường (điểm đầu, điểm cuối), số người thực hiện trong ca làm việc. - Thời gian thực hiện mỗi ca không trùng nhau hoặc quá gần. - Việc quét phải đảm bảo quét gom hết đất cát, rác trên mặt đường, rãnh biên, cửa thu nước. Rác thu gom trong ngày không tồn đọng sang hôm sau.
3	<p>Công tác quét, gom rác đường phố bằng thủ công (quét hè).</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian làm việc từ 18h00 hôm trước và kết thúc vào 6h00 sáng hôm sau. Thực hiện 2 lần/ngày. - Quét rác trên vỉa hè, gom thành từng đống nhỏ. Quét nước ứ đọng trên hè (nếu có). Thu gom rác đống trên vỉa hè. Hót xúc rác, cát bụi vào công cụ thu chứa. - Di chuyển công cụ thu chứa về điểm tập kết rác để chuyển sang xe chuyên dụng. Dọn sạch các điểm tập kết rác sau khi chuyển rác sang xe chuyên dùng. Vệ sinh dụng cụ, công cụ tập kết về nơi qui định. - Định mức áp dụng cho công tác quét, gom rác hè phố bằng thủ công với qui trình nghiệm thu khối lượng diện tích quét, gom rác trên vỉa hè là toàn bộ diện tích hè (sau khi đã trừ các hố góc cây, cột điện, trụ điện... chiếm chỗ trên vỉa hè). - Quét toàn bộ hè bao gồm cả hố trồng cây (vệ sinh, nhổ cỏ khu vực hố cây) - Phải xây dựng kế hoạch cụ thể, khung giờ thực hiện từng tuyến hè, số người thực hiện trong ca làm việc.

4	Công tác duy trì vệ sinh giải phân cách bằng thủ công	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị dụng cụ lao động và bảo hộ lao động, di chuyển dụng cụ thu chứa đến nơi làm việc. - Dùng chổi quét sạch đường sát dải phân cách có chiều rộng là 1,5m; vun gọn thành đống xúc lên xe gom. Đối với dải phân cách mềm luồn chổi qua kẽ các thanh chắn quét sạch cả phần đường đặt dải phân cách. - Đẩy công cụ thu rác về điểm tập kết rác để chuyển sang xe chuyên dụng. - Dọn sạch các điểm tập kết sau khi chuyển rác sang xe chuyên dụng. - Hết ca vệ sinh dụng cụ, công cụ tập kết về nơi quy định. - Phải xây dựng kế hoạch cụ thể, khung giờ thực hiện từng tuyến đường (điểm đầu, điểm cuối), số người thực hiện trong ca làm việc. - Kiểm tra, khảo sát đánh giá các tuyến đường trước khi thực hiện, báo cáo về đơn vị quản lý giám sát. - Thực hiện theo đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo mỹ quan đô thị và đảm bảo an toàn giao thông.
5	Duy trì vệ sinh ngõ xóm.	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đối với vị trí tuyến đường có 2 bên dân khối lượng tính 100%; có 1 bên dân khối lượng tính 60%; không có nhà dân khối lượng tính 10%. - Chuẩn bị dụng cụ lao động và bảo hộ lao động. - Di chuyển công cụ thu chứa dọc ngõ, gõ keng và thu rác nhà dân. Thu nhặt các túi rác hai bên ngõ, đứng đợi người dân bỏ túi rác lên xe gom. Dùng chổi, xẻng xúc dọn các mô rác dọc
		<ul style="list-style-type: none"> ngõ xóm (nếu có) lên công cụ thu chứa và di chuyển về vị trí tập kết quy định. - Đối với những ngõ rộng, có vỉa hè, rãnh thoát nước, dùng chổi, xẻng tua vỉa, rãnh và xúc lên công cụ thu chứa; Dùng chổi quét, gom rác trên hè, trên ngõ. - Di chuyển công cụ thu rác về điểm tập kết để chuyển rác sang xe chuyên dùng. - Tuyên truyền, vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh. - Vệ sinh dụng cụ, công cụ tập kết về nơi quy định. - Phải xây dựng kế hoạch cụ thể, khung giờ thực hiện từng tuyến ngõ(điểm đầu, điểm cuối), số người thực hiện trong ca làm việc đảm bảo thu gom triệt để rác của người dân, không để rác tồn đọng sang ngày hôm sau. - Đảm bảo rác thải 2 bên ngõ nhà dân được sạch sẽ sau mỗi ca làm việc đảm bảo mỹ quan đô thị.

6	<p>Công tác chôn lấp tại bãi chôn lấp rác</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động. - Tiếp nhận rác, hướng dẫn xe qua cân điện tử, ghi chép số liệu và hướng dẫn chỗ đổ cho các xe tập kết. - Đổ, cào rác từ trên xe xuống, đảm bảo khi xe khỏi khu vực đổ không còn rác trên xe. Hướng dẫn cho xe ra khỏi bãi đảm bảo không gây ùn tắc, xa lầy. - San ủi các đồng rác thành bãi phẳng, đầm nén để ô tô có thể liên tiếp vào đổ rác. - Phun xịt chế phẩm vi sinh (EM), rải Bokashi để khử mùi hôi, xịt nước chống bụi. - Sau một lớp rác vừa san ủi lại phủ một lớp đất, tiến hành đầm nén trước khi đổ lớp rác khác lên. Rác vôi bột, hoá chất để diệt trừ ruồi, muỗi. San ủi rác đến khi hết ca làm việc. Quét đường, rửa đường (ngoài bãi rác) dẫn vào bãi rác. Quét dọn đảm bảo vệ sinh khu vực bãi, khu vực cân điện tử, trạm rửa xe. - Duy trì cây xanh khu vực bãi. - Cuối ca san lấp để tạo mặt bằng ở bãi, tạo độ dốc thoát nước, phủ bạt kín bề mặt bãi, gia cố nền đường để xe vào bãi an toàn. Hết ca vệ sinh phương tiện, tập trung về nơi qui định, giao ca. <p>Yêu cầu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ dày lớp rác sau khi đầm nén để phủ đất là 2m. - Độ dày lớp đất phủ là 0,15m đến 0,2m <p>*Trường hợp thời tiết mưa bãi lầy, đất nhão ko lấp được thì phải đập bạt để tránh phát tán mùi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các doanh nghiệp cá nhân và tổ chức ngoài UBND phường đổ rác hoặc đất vào bãi phải có sự đồng ý của UBND phường . - Phải có thông kê khối lượng đổ vào bãi hàng tháng. - Mua đất cấp 3 về phải báo nghiệm thu.
7	<p>Công tác thu gom, vận chuyển phế thải xây dựng tại các tuyến đường khu dân cư về bãi đổ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động. - Cào, cuốc làm toi phế thải xây dựng và tiến hành xúc phế thải xây dựng lên xe oto, san gạt đất đều lên thùng xe, phủ bạt kín trước khi xe chạy, đổ về bãi thải. Vệ sinh sạch sẽ tại vị trí đã được thu dọn phế thải. - Cuối ca vệ sinh dụng cụ, công cụ tập kết về nơi quy định. - Phải xây dựng kế hoạch cụ thể. - Kiểm tra, khảo sát đánh giá các tuyến đường trước khi thực hiện, báo cáo về đơn vị quản lý giám sát. <p>Thực hiện theo đúng quy trình kĩ thuật, đảm bảo mỹ quan đô thị và đảm bảo an toàn giao thông</p>
II		Duy trì vệ sinh DPC bằng máy; vận chuyển rác; Tưới nước rửa đường

8	<p>Công tác duy trì vệ sinh giải phân cách bằng máy</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện 2 lần/ tuần. - Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ và bảo hộ lao động. - Xe ô tô quét hút theo đúng lịch trình quy định, tới điểm quét đỗ cách mép vỉa 0,2-0,3m, bật đèn công tác, kiểm tra các thông số trước khi cho xe vận hành. - Đảm bảo tốc độ xe khi quét hút đạt 4km/h – 5km/h. - Khi rác đầy thì tiến hành đổ phé thải đúng nơi quy định. - Hết ca vệ sinh phương tiện, tập kết về địa điểm quy định. - Phải xây dựng kế hoạch cụ thể, khung giờ thực hiện từng tuyến đường (điểm đầu, điểm cuối). - Thực hiện theo đúng quy trình kĩ thuật, đảm bảo mỹ quan đô thị và đảm bảo an toàn giao thông.
9	<p>Công tác thu gom rác sinh hoạt từ các xe thô sơ (xe đẩy tay) tại các điểm tập kết rác lên xe ép rác, vận chuyển đến địa điểm đổ rác với cự ly bình quân 20 km, 5 tấn <xe<10 tấn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động. - Di chuyển phương tiện đến điểm tập kết rác. Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp. - Nạp rác từ công cụ thu chứa rác vào máng hứng, ép vào xe. Vận hành hệ thống chuyên dùng ép rác. Thu gom, quét dọn rác rơi vãi và xúc lên xe. Điều khiển xe đến địa điểm tập kết rác kế tiếp, tác nghiệp đến lúc rác đầy xe. Điều khiển xe về đến bãi đổ rác. - Cho xe vào cân xác định tổng trọng tải xe, điều khiển xe lên đỗ vào ô chôn lấp, vận hành đổ rác theo đúng quy định trong bãi. - Điều khiển xe qua hệ thống rửa xe để đảm bảo vệ sinh xe trước khi ra khỏi bãi rác, điều khiển xe qua cân để xác định tải trọng xe (xác định khối lượng rác vận chuyển) di chuyển xe về bãi tập kết. - Hết ca vệ sinh phương tiện, giao ca. - Tại những vị trí tập kết đã được xây dựng ga rác xe gom rác phải được đẩy vào trong ga rác, xe ép rác chỉ được ép rác trong khu vực ga đã có không ép rác dọc các tuyến đường làm mất vệ sinh môi trường và mất mỹ quan đô thị. - Hiện tại trên địa bàn phường đã bố trí được những điểm tập kết rác có khoảng cách hợp lý và đảm bảo vì vậy đơn vị cung ứng DVCI không được phát sinh thêm các điểm tập kết mới tất cả các xe gom rác phải được đẩy về vị trí điểm tập kết gần nhất theo quy định. - Cảnh giới đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp. - Kiểm tra các điểm tập kết rác vận hành theo đúng quy trình,

		<p>đảm bảo rác không bị ùn ứ quá giờ không được trở đi tại các điểm tập kết rác phải được dọn dẹp sạch sẽ khi đã ép rác lên xe ép rác. Đơn vị thi công phải có biểu và sơ đồ thống kê các điểm thu gom, tập kết rác đồng thời xây dựng lịch thu gom tại các điểm tập kết rác và khung giờ xe vận chuyển vào bãi.</p> <p>- Sau mỗi ca làm việc tại các vị trí tập kết phải được xử lý hóa chất khử mùi rồi quét, rửa sạch sẽ. Định kỳ hàng tháng rắc vôi bột phun hóa chất để diệt trừ ruồi muỗi.</p>
10	<p>Công tác tưới nước rửa đường ô tô tưới nước</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ lao động và bảo hộ lao động. - Xe lấy nước vào đúng vị trí quy định, các van phải được khóa, vòi phun phải được thông và để ở vị trí cao. - Để miệng téc đúng họng nước, khi téc đầy khóa van họng nước, đậy nắp téc, khóa chặt. - Xe ô tô đến điểm rửa đi với tốc độ 6km/giờ, bép chéch 5⁰, áp lực phun nước 5kg/cm². Tiến hành phun tưới nước rửa đường theo đúng lộ trình qui định. - Sau khi xả hết téc nước xe về điểm lấy nước và lặp lại các thao tác như trên. - Sau khi hoàn thành công việc xoay bép lên phía trên để tránh vỡ khi gặp ổ gà. - Hết ca vệ sinh phương tiện, tập kết về địa điểm qui định. - Tưới rửa đường theo đúng kế hoạch, đảm bảo đường được rửa sạch sẽ -Xây dựng lịch cụ thể lịch tưới (ngày, khung giờ), số lần tưới

		theo từng mặt cắt đường.
III	Sản xuất và duy trì cây xanh đô thị	
a	Duy trì cây xanh đô thị	
11	Vệ sinh công viên, khuôn viên	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tối thiểu 2 lần/ tuần - Nhật sạch rác khu vực bãi cỏ, ô bồn,.... - Chuẩn bị dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động (xe gom, chổi, xẻng, kềm, quần áo bảo hộ...). - Di chuyển công cụ thu chứa đến nơi làm việc. - Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp. - Quét rác trên đường dạo, nơi công cộng gom thành từng đống nhỏ. Quét nước ú đọng (nếu có), thu gom rác đống. Hót xúc rác, cát bụi vào công cụ thu chứa. - Di chuyển công cụ thu chứa về điểm tập kết rác để chuyển sang xe chuyên dụng. - Dọn sạch các điểm tập kết rác sau khi chuyển rác sang xe chuyên dùng. - Vệ sinh dụng cụ, công cụ tập kết về nơi qui định. - Quét dọn rác, lá cây... vệ sinh tại các đường dạo, thu nhặt rác tại các thảm cỏ, bồn cây...trong công viên, khuôn viên. Hót xúc rác vào công cụ thu chứa. Di chuyển công cụ thu chứa về điểm tập kết rác để chuyển sang xe chuyên dụng. - Đối với công tác vệ sinh thảm cỏ tính 10% khối lượng trên tổng diện tích cỏ - Dọn vệ sinh toàn bộ diện tích công viên bao gồm cả hồ trồng, ô bồn cây (vệ sinh, nhổ cỏ khu vực). - Phải xây dựng kế hoạch cụ thể, khung giờ thực hiện từng công viên, khuôn viên, số người thực hiện trong ca làm việc.

12	Tưới nước giếng khoan thăm cỏ thuần chủng bằng máy bơm điện	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc. - Thực hiện 96 lần/năm (trung bình 8 lần/tháng thay đổi theo mùa) - Đảm bảo nước tưới 5 lít/m² cỏ. - Dùng vòi cầm tay, tưới đều ướt đầm thăm cỏ, tùy theo địa hình từng khu vực, nước tưới lấy từ giếng khoan, ao hồ bơm lên tưới trực tiếp. - Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công. - Chùi rửa, cất dụng cụ tại nơi quy định. - Phải xây dựng lịch tưới cụ thể (ngày, khung giờ) tại các vị trí cụ thể trong từng tháng, trước khi thực hiện - Thực hiện đúng định mức quy định, theo lịch tưới (trừ những ngày mưa) đảm bảo cỏ phát triển tốt.
13	Tưới nước thăm cỏ thuần chủng bằng thủ công (nước máy)	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc. - Dùng vòi phun cầm tay, tưới đều ướt đầm thăm cỏ, tùy theo địa hình từng khu vực nước máy lấy từ nguồn cung cấp của phường. - Thực hiện 90 lần/năm (trung bình 8 lần/tháng thay đổi theo mùa) - Đảm bảo nước tưới 5 lít/m² cỏ. - Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công. - Phải xây dựng lịch tưới cụ thể (ngày, khung giờ) tại các vị trí cụ thể trong từng tháng, trước khi thực hiện - Thực hiện đúng định mức quy định, theo lịch tưới (trừ những ngày mưa) đảm bảo cỏ phát triển tốt.
14	Tưới nước thăm cỏ thuần chủng bằng xe bồn (nước ao hồ)	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc. - Thực hiện 90 lần/năm (trung bình 8 lần/tháng thay đổi theo mùa) - Đảm bảo nước tưới 5 lít/m² cỏ. Tưới đều ướt đầm thăm cỏ, tùy theo địa hình từng khu vực, nước tưới lấy từ ao hồ bằng xe chở bồn tới những khu vực xa nguồn nước. Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công. - Phải xây dựng lịch tưới cụ thể (ngày, khung giờ) tại các vị trí cụ thể trong từng tháng, trước khi thực hiện - Thực hiện đúng định mức quy định, theo lịch tưới (trừ những ngày mưa) đảm bảo cỏ phát triển tốt.
15	Phát thăm cỏ thuần chủng bằng máy cắt cỏ	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc. Phát thăm cỏ thường xuyên, duy trì thăm cỏ luôn bằng phẳng và đảm bảo chiều cao cỏ bằng 5cm, tùy theo địa hình và điều

		<p>kiện chăm sóc từng vị trí mà dùng máy cắt cỏ, phản hoặc dùng liềm. Don dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30m.</p> <p>- Phải xây dựng lịch làm việc cụ thể tại các vị trí trong từng tháng, trước khi thực hiện và mời nghiệm thu công việc hoàn thành.</p>
16	Phát thảm cỏ không thuần chủng	<p>- Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc.</p> <p>- Phát thảm cỏ thường xuyên, duy trì thảm cỏ luôn bằng phẳng và đảm bảo chiều cao cỏ bằng 5cm, tùy theo địa hình và điều kiện chăm sóc từng vị trí mà dùng máy cắt cỏ, phản hoặc dùng liềm. Don dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30m.</p> <p>- Phải xây dựng lịch làm việc cụ thể tại các vị trí trong từng tháng, trước khi thực hiện và mời nghiệm thu công việc hoàn thành.</p>
17	Xén lề cỏ lá tre	<p>- Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc.</p> <p>- Xén thẳng lề cỏ theo chu vi, cách bó vỉa 10cm.</p> <p>- Don dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30m.</p> <p>- Chùi rửa, cất dụng cụ vào nơi quy định.</p> <p>- Phải xây dựng lịch làm việc cụ thể tại các vị trí trong từng tháng, trước khi thực hiện và mời nghiệm thu công việc hoàn thành.</p>
18	Xén lề cỏ nhung	<p>- Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc.</p> <p>- Xén thẳng lề cỏ theo chu vi, cách bó vỉa 10cm.</p> <p>- Don dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30m.</p> <p>- Chùi rửa, cất dụng cụ vào nơi quy định.</p> <p>- Phải xây dựng lịch làm việc cụ thể tại các vị trí trong từng tháng, trước khi thực hiện và mời nghiệm thu công việc hoàn thành.</p>
19	Làm cỏ tạp	<p>- Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc.</p> <p>- Nhổ sạch cỏ khác lẫn trong cỏ thuần chủng, đảm bảo thảm cỏ được duy trì có lẫn không quá 5% cỏ dại.</p> <p>- Don dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30m.</p> <p>- Chùi rửa, cất dụng cụ vào nơi quy định.</p> <p>- Phải xây dựng lịch làm việc cụ thể tại các vị trí trong từng tháng, trước khi thực hiện và mời nghiệm thu công việc hoàn thành.</p>

20	Trồng dặm cỏ lá tre	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc. - Thay thế các chỗ cỏ chết hoặc bị dẫm nát, cỏ trồng dặm cùng giống với cỏ hiện hữu. Đảm bảo sau khi trồng dặm thảm cỏ được phủ kín không bị mất khoảng. - Don dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30m. - Chùi rửa, cất dụng cụ vào nơi quy định. - Phải có báo cáo khảo sát, đánh giá nguyên nhân cỏ bị chết, thi công xong phải báo nghiệm thu khối lượng hoàn thành.
21	Trồng dặm cỏ nhung	<ul style="list-style-type: none"> Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc. Thay thế các chỗ cỏ chết hoặc bị dẫm nát, cỏ trồng dặm cùng giống với cỏ hiện hữu. Đảm bảo sau khi trồng dặm thảm cỏ được phủ kín không bị mất khoảng. - Don dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30m. - Chùi rửa, cất dụng cụ vào nơi quy định. - Phải có báo cáo khảo sát, đánh giá nguyên nhân cỏ bị chết, thi công xong phải báo nghiệm thu khối lượng hoàn thành.
22	Tưới nước bồn hoa, bồn cảnh, cây hàng rào bằng xe bồn	<ul style="list-style-type: none"> - Tưới đều nước ướt đầm đất tại gốc cây, kết hợp phun nhẹ rửa sạch lá tùy theo địa hình từng khu vực, nước tưới chở bằng xe chở bồn tới khu vực xa nguồn nước. - Don dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn rác thải trong phạm vi 30m. - Phải xây dựng lịch tưới cụ thể (ngày, khung giờ) tại các vị trí cụ thể trong từng tháng, trước khi thực hiện - Thực hiện đúng định mức quy định, theo lịch tưới (trừ những ngày mưa) đảm bảo cỏ phát triển tốt
23	Duy trì cây bồn cảnh lá màu ở công viên có hàng rào	<ul style="list-style-type: none"> - Nhổ bỏ gốc cây xấu, xới đất, trồng dặm. Nhổ bỏ cỏ dại; cắt tỉa bấm ngọn. Bón phân vi sinh. Phun thuốc trừ sâu cho cây. Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công. - Phải xây dựng lịch cụ thể (ngày, khung giờ) tại các vị trí cụ thể trong từng tháng, trước khi thực hiện. - Phải có báo cáo sự sinh trưởng phát triển của cây.
24	Duy trì cây bồn cảnh lá màu ở công viên không có hàng rào	<ul style="list-style-type: none"> - Nhổ bỏ gốc cây xấu, xới đất, trồng dặm. Nhổ bỏ cỏ dại; cắt tỉa bấm ngọn. Bón phân vi sinh. Phun thuốc trừ sâu cho cây. Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công. - Phải xây dựng lịch cụ thể (ngày, khung giờ) tại các vị trí cụ thể trong từng tháng, trước khi thực hiện. - Phải có báo cáo sự sinh trưởng phát triển của cây.

25	Duy trì cây hàng rào, đường viền <=1m	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc. - Nhổ bỏ gốc cây xấu, xới đất, trồng dặm. Nhổ bỏ cỏ dại; cắt tỉa bấm ngọn. Bón phân vi sinh. Phun thuốc trừ sâu cho cây. Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công. - Làm cỏ, vun xới gốc: nhổ cỏ dại, xới xáo nhẹ, vun đất kín gốc, thực hiện trung bình 18 lần/năm. Sau khi làm cỏ, xới gốc: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với nhóm thân bò: Tiến hành tỉa, tách tạo độ cao, độ dày cây đảm bảo không hở đất, không nhấp nhô, nhặt bỏ lá già héo (1 lần/tháng). + Đối với nhóm thân đứng: cắt sửa tạo mặt phẳng bằng kéo hoặc máy cắt, cắt sửa tạo mặt phẳng, một mặt trên và hai mặt bên (1 lần/tháng). + Đối với cây hoa lưu niên cần cắt tỉa cành lá, tỉa nụ, bấm ngọn tạo cho cây có sức đâm nhánh mới mỗi đầu nhánh cho nụ hoa mới lên (1 lần/tháng). + Tưới nước: trung bình 138 lần/năm lượng nước tưới 5 lít/m²/lần. + Bón phân thúc: Bón phân vi sinh 2 lần/năm, lượng phân vi sinh 3 kg/100m²/lần. Làm cỏ phá váng trước khi bón phân, phân được rải đều chân gốc cây, sau khi bón tưới đẫm nước, tưới 1 liên tục 7 ngày một ngày tưới một lần. + Bổ sung đất màu theo thực tế. + Trồng dặm cây chết, thay cây xấu, kém phát triển. - Chùi rửa, cất dụng cụ tại nơi quy định. - Phải xây dựng lịch cụ thể (ngày, khung giờ) tại các vị trí cụ thể trong từng tháng, trước khi thực hiện. <p>Phải có báo cáo sự sinh trưởng phát triển của cây hàng tháng.</p>
26	Duy trì cây cảnh tạo hình	<ul style="list-style-type: none"> - Cắt tỉa cây theo hình quy định. Bón phân vi sinh. Phun thuốc trừ sâu cho cây. Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công. - Phải xây dựng lịch cụ thể (ngày, khung giờ) tại các vị trí cụ thể trong từng tháng, trước khi thực hiện. - Phải có báo cáo sự sinh trưởng phát triển của cây hàng tháng.
b	Cắt tỉa cây trên địa bàn phường	

27	Phát thăm cỏ thuần chủng bằng máy (đường gom cao tốc, dpc trường chinh, khu vực nhà thi đấu...)	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị, vận chuyển vật tư, dụng cụ đến nơi làm việc. - Phát thăm cỏ thường xuyên, duy trì thăm cỏ luôn bằng phẳng và đảm bảo chiều cao cỏ bằng 5cm, tùy theo địa hình và điều kiện chăm sóc từng vị trí mà dùng máy cắt cỏ, phản hoặc dùng liềm. Don dẹp vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30m. Thực hiện vào dịp trước Tết Dương lịch, 30/4, 2/9 và các ngày lễ lớn khác. - Phải xây dựng lịch làm việc cụ thể tại các vị trí trong từng tháng, trước khi thực hiện và mời nghiệm thu công việc hoàn thành.
IV Duy trì điện chiếu sáng công cộng		
a	Nhân công duy trì điện chiếu sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thường xuyên lưới điện, tủ điện; kịp thời hiệu chỉnh đóng, ngắt, vận hành để đảm bảo theo đúng thời gian quy định của các mùa trong năm. - Vệ sinh các tủ điện chiếu sáng tối thiểu 1 tháng 1 lần. - Kiểm tra lưới đèn, ghi chép kết quả đèn sáng, đèn tối. - Xử lý sự cố nhỏ: tra chì, đấu tiếp xúc, báo công tơ điện mất nguồn..... - Kiến nghị sửa chữa thay thế. Thực hiện thay thế các thiết bị, vật liệu điện khi kiến nghị sửa chữa, thay thế được phê duyệt. - Báo cáo định kỳ hàng tuần về kết quả quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị do mình được giao. - Quản lý tài sản hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị thuộc gói thầu, kịp thời báo cáo những sự cố, hư hỏng. - Khắc phục ngay khi sự cố xảy ra chậm nhất là 12 tiếng sau sự cố. - Có trách nhiệm bảo vệ hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị thuộc gói thầu. - Có biện pháp: Bảo đảm an toàn giao thông; bảo đảm an toàn tính mạng, phòng chống cháy, nổ; ứng phó với các sự cố bất khả kháng (thiên tai lũ lụt, bão gió, công việc phát sinh đột xuất...) làm ảnh hưởng đến việc quản lý vận hành. - Vật liệu đưa vào sửa chữa phải đúng chủng loại theo hợp đồng.
28	Duy trì trạm ché độ bằng đồng hồ hẹn giờ	<p>Hàng ngày đóng, ngắt, kiểm tra lưới đèn; thực hiện 52 lần /năm</p> <p>Vệ sinh bảo dưỡng thiết bị điện, kiểm tra máy, kiểm tra tín</p>
29	Duy trì trạm ché độ bằng đồng	<p>hiệu trực máy.</p> <p>Kiểm tra lưới đèn, ghi chép kết quả đèn sáng, đèn tối.</p> <p>Xử lý sự cố nhỏ: tra chì, đấu tiếp xúc, báo công tơ điện mất</p>

	hồ hẹn giờ	nguồn. Độc chỉ số đồng hồ công tơ điện. Kiến nghị sửa chữa thay thế.
--	------------	--

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

- 1. Mức độ hiểu biết về tính chất chất và mục đích công việc.*
- 2. Phạm vi cung cấp dịch vụ và yêu cầu kỹ thuật.*
- 3. Kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.*
- 4. Mức độ đáp ứng về khả năng huy động nhân sự, máy móc thiết bị, vật tư vật liệu cho việc thực hiện các dịch vụ theo HSMT.*
- 5. Đảm bảo chất lượng thực hiện các công việc của gói thầu, đảm bảo an toàn lao động, giao thông trong thực hiện công việc.*
- 6. Thời gian thực hiện hợp đồng.*
- 7. Uy tín của nhà thầu.*